

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 19/2025/HS-ST
Ngày 20-3-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Lệ Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hồng Vân;

Bà Trần Thị Dung;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trà, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Vi Thế Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 20-3-2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2025/TLST-HS ngày 20-01-2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HS ngày 10-3-2025 đối với các bị cáo:

1. Đào Quang V, sinh ngày 03-12-1977 tại tỉnh Lạng Sơn (Căn cước công dân số ****77019806); nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Số 02/70 đường S, khối 1, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Quang D (đã chết) và bà Đinh Thị H; có vợ là Hoàng Minh H; có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án: Tại Bản án số 652/2009/HS-PT ngày 28-10-2009, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 15 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; nhân thân: Tại Bản án số 77/HS-ST ngày 23-11-1993, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; tại Bản án số 08/HS-ST ngày 14-3-1996, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù về tội Cướp giật tài sản của công dân; tại Bản án số 77/HS-ST ngày 17-12-2003, Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tại Bản án số 11/HS-PT ngày 16-3-2004, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Trốn khỏi nơi giam; bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 04-6-2024, tạm giam từ ngày 07-6-2024 đến nay, có mặt;

2. Hoàng Tiến M, sinh ngày 08-5-1990 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn (Căn cước công dân số ****90002444 cấp ngày 25-4-2021); nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ

học vấn: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Chấn H và bà Trần Thị Th; có vợ là Lường Thị Y; chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 05/QĐ-TA ngày 13-7-2016, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng; bị tạm giữ ngày 04-6-2024, tạm giam từ ngày 07-6-2024 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đào Quang V:* Ông Nông Văn Kh, Luật sư Văn phòng Luật sư N thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Lường Thị Y, sinh năm 1992; trú tại: Thôn P, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

2. Chị Hoàng Minh H, sinh năm 1976; trú tại: Số 02/70, đường S, khối 1, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993; trú tại: Tổ 5, khối 8, thị trấn CL, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

4. Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1989; trú tại: Thôn P, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 55 phút, ngày 04-6-2024, Tổ công tác Công an thành phố L làm nhiệm vụ tại khu vực Ngã 6 P, phường T, thành phố L tiến hành kiểm tra đối với Hoàng Tiến M. Quá trình kiểm tra, Hoàng Tiến M làm rơi một hộp giấy từ trong áo mưa đang mặc trên người xuống đất, ngay dưới chân của Hoàng Tiến M. Hộp giấy có màu xanh đen, trên bề mặt có hình dùi cui điện, đáy hộp ghi “0366.***.190 tâm em”; bên trong hộp giấy có 01 túi nilon màu trắng, chứa các cục chất bột màu trắng; 01 áo len màu đen trắng, loại hai dây và một hộp nhựa màu xanh, loại đồ chơi trẻ em. Hoàng Tiến M khai nhận túi nilon chứa các cục chất bột màu trắng là ma túy Heroin vừa mua với Đào Quang V.

Trên cơ sở lời khai của Hoàng Tiến M, vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 04-6-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Quang V. Quá trình khám xét thu giữ được dưới nắp máy quạt hơi nước trong phòng ngủ của Đào Quang V 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; thu giữ trên nền gạch giữa tường nhà của Đào Quang V với tường nhà số 68, đường S 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 39 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng;

Ngoài ra, quá trình kiểm tra, khám xét, Tổ công tác còn tạm giữ của Hoàng Tiến M số tiền 80.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, lắp sim số

thuê bao số 0366.***.190; 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Tiến M; 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter biển kiểm soát 12**-199.14; tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Tiến M gồm 02 túi nilon màu trắng, kích thước 5,4cm x 8cm; 01 ống nhựa màu trắng, dài 12,5cm và 01 cân tiểu ly điện tử màu xám; tạm giữ của chị Lương Thị Y 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, lắp sim thuê bao số 0973422***.

Tạm giữ tại chỗ ở của Đào Quang V 01 túi nilon bên trong có 30 túi nilon màu trắng kích thước 1,7x2,2cm; 01 bình thủy tinh nắp có gắn vòi hút nhựa; 01 túi xách giả da màu đỏ, bên trong có 15.100.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám, lắp sim thuê bao số 0364.795.*** và sim thuê bao số 0387501***; tạm giữ của chị Hoàng Minh H 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, lắp sim thuê bao số 0392.167.***.

Quá trình điều tra, Hoàng Tiến M và Đào Quang V khai nhận quen biết nhau từ năm 2023 và cả hai đều là người sử dụng ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 03-6-2024, Hoàng Tiến M gọi điện thoại cho Đào Quang V hỏi mua 01 cây ma túy heroin và được Đào Quang V báo giá 35.000.000 đồng; Hoàng Tiến M đồng ý và đã chuyển 35.000.000 đồng vào tài khoản của chị Hoàng Minh H, là vợ của Đào Quang V; trong đó, chuyển 26.500.000 đồng từ tài khoản của chị Lương Thị Ch, trú tại thôn R, xã B, huyện C và chuyển 8.500.000 đồng từ tài khoản của chị Lương Thị Y, là vợ của bị cáo Hoàng Tiến M; đồng thời, Hoàng Tiến M đề nghị Đào Quang V gửi ma túy cho Hoàng Tiến M qua dịch vụ của nhà xe G.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04-6-2024, Đào Quang V giao ma túy đựng trong hộp giấy có ghi dòng chữ "0366***190 tâm em" cho anh Nguyễn Văn H, là nhân viên giao nhận hàng của nhà xe G để giao cho Hoàng Tiến M. Tuy nhiên, nhà xe G không đồng ý vận chuyển hàng dúi cui điện nên anh Nguyễn Văn H đã gọi điện cho Đào Quang V để trả lại gói hàng; Đào Quang V đề nghị anh Nguyễn Văn H giữ lại để giao trực tiếp cho Hoàng Tiến M và hứa trả thêm tiền công giao hàng. Đến 14 giờ cùng ngày, Hoàng Tiến M mượn xe mô tô biển kiểm soát 12**-199.14 của anh Hoàng Văn L và nhờ anh Hoàng Văn H, sinh năm 1990, là người ở cùng thôn điều khiển xe mô tô đưa Hoàng Tiến M lên thành phố L. Khi Hoàng Tiến M vừa trả phí vận chuyển 1.000.000 đồng và nhận gói hàng từ anh Nguyễn Văn H tại khu vực Ngã 6 P, thành phố L thì bị Tổ công tác Công an thành phố phát hiện, bắt quả tang;

Anh Nguyễn Văn H đã giao nộp cho Tổ công tác số tiền 1.000.000 đồng; 01 phiếu gửi hàng liên 1; 01 phiếu gửi hàng liên 2 có chữ ký và số điện thoại của Hoàng Tiến M.

Về nguồn gốc số ma túy, Đào Quang V khai bị cáo mua với một người đàn ông ở huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên, gồm ma túy Heroin mua hết 30.000.000 đồng và ma túy đá, ngựa mua hết 5.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 651/KL-KTHS, ngày 07-6-2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận các cục chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Tiến M là chất ma túy Heroin, khối lượng 27,072 gam; chất bột, chất tinh thể màu trắng, các viên nén thu giữ của Đào Quang V, gồm chất bột màu

trắng đựng trong 02 túi nilon là ma túy Heroin, tổng khối lượng 3,815 gam; 39 viên nén màu hồng là ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng 3,917 gam; 02 viên nén màu xanh, tổng khối lượng 0,193 gam không tìm thấy chất ma túy; chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon là ma túy Methamphetamine, khối lượng 5,221 gam; các cục chất bột màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng là chất ma túy Heroin, tổng khối lượng 0,631 gam.

Tại Kết luận giám định số 687/KL-KTHS, ngày 14-6-2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận số tiền 80.000 đồng thu giữ của Hoàng Tiến M; số tiền 15.100.000 đồng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Đào Quang V và số tiền 1.000.000 đồng do anh Nguyễn Văn H giao nộp là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS-P2 ngày 16-01-2025 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đào Quang V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hoàng Tiến M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Quang V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Hoàng Tiến M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đào Quang V từ 17 năm đến 18 năm tù; căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Tiến M từ 08 năm đến 09 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu để tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng các vỏ bao gói, 01 hộp giấy màu xanh đen, 01 áo len, 01 hộp nhựa màu xanh, 01 cân tiểu ly, 01 ống nhựa màu trắng, 01 bình thủy tinh nắp có gắn vòi hút nhựa, 02 liên phiếu gửi hàng;

Tịch thu sung quỹ nhà nước các điện thoại mà các bị cáo sử dụng để liên lạc về việc mua bán trái phép chất ma túy; số tiền 35.000.000 đồng là tiền Hoàng Tiến M dùng để mua ma túy;

Trả bị cáo Hoàng Tiến M 01 căn cước công dân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 80.000 đồng tiền Việt Nam; trả chị Hoàng Minh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 01 túi xách giả da và 15.100.000 đồng tiền Việt Nam; trả anh Nguyễn Văn H số tiền 1.000.000 đồng; trả anh Hoàng Văn L chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đào Quang V, Hoàng Tiến M thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Anh Hoàng Văn L trình bày khi cho mượn xe mô tô, anh Hoàng Văn L không biết Hoàng Tiến M mượn xe để đi nhận ma túy; anh Hoàng Văn L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter; chị

Hoàng Minh H, chị Lường Thị Y đề nghị được trả lại tiền, tài sản bị tạm giữ do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Đào Quang V và bị cáo Hoàng Tiến M đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Đào Quang V khiếu nại Bản Kết luận điều tra vụ án hình sự số 102/KLĐT-CSMT ngày 26-12-2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn; khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại số 72/QĐ-VPCQCSĐT ngày 22-01-2025 của Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh. Các khiếu nại này đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Bị cáo Hoàng Tiến M và người bào chữa của bị cáo Đào Quang V không khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Ông Nông Văn Kh là Luật sư được cơ quan tiến hành tố tụng chỉ định bào chữa cho bị cáo Đào Quang V; anh Nguyễn Văn H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, tại phiên tòa, bị cáo Đào Quang V đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa; anh Nguyễn Văn H vắng mặt, nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Căn cứ khoản 2 Điều 291, khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đào Quang V và Hoàng Tiến M đều khai nhận các bị cáo là người sử dụng ma túy. Bị cáo Đào Quang V thừa nhận mua ma túy Heroin và Methamphetamine với mục đích vừa để bán và vừa sử dụng cho bản thân. Ngày 04-6-2024, bị cáo Đào Quang V đã bán cho bị cáo Hoàng Tiến M 27,072 gam ma túy Heroin với giá 35.000.000 đồng để Hoàng Tiến M sử dụng; khi Hoàng Tiến M đang nhận ma túy từ người giao hàng thì bị bắt quả tang; số ma túy còn lại thu giữ tại chỗ ở của bị cáo Đào Quang V là 4,446 gam ma túy Heroin và 9,138 gam ma túy Methamphetamine.

[4] Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám xét, vật chứng thu giữ được và Kết luận giám định chất ma túy. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Đào Quang V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, gồm hai chất ma túy là Heroin và Methamphetamine, tổng khối lượng là 40,656 gam, thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Hoàng Tiến M có hành vi mua 27,027 gam ma túy Heroin để sử dụng, nên bị cáo phạm

tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã truy tố.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội thấy rằng, hành vi các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương và là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và tội phạm khác.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 652/2009/HS-PT ngày 28-10-2009, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt Đào Quang V 15 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05-12-2022; căn cứ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự, bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân, các bị cáo Đào Quang V, Hoàng Tiến M đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được các hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo Đào Quang V đã nhiều lần phạm tội, trong đó đã hai lần bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Năm 2006, bị cáo Hoàng Tiến M đã bị Tòa án nhân dân huyện C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Các bị cáo đều không lấy đó làm bài học mà đến nay vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội về ma túy, điều đó thể hiện sự thiếu tu dưỡng bản thân và coi thường pháp luật.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đào Quang V và Hoàng Tiến M đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đã vi phạm pháp luật; bị cáo Đào Quang V có bố đẻ là ông Đào Quang D được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba, Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba, Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Bị cáo Hoàng Tiến M có bố mẹ đẻ được chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật, có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Tài liệu trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa thể hiện các bị cáo không có việc làm, thu nhập thường xuyên; nhưng các bị cáo đều có số tiền lớn để mua trái phép chất ma túy về bán và sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Đối với những người liên quan trong vụ án gồm chị Lương Thị Ch, chị Lương Thị Y, chị Hoàng Minh H là chủ các tài khoản ngân hàng mà các bị cáo Đào Quang V, Hoàng Tiến M nhờ chuyển, nhận tiền để giao dịch mua bán ma túy; anh Hoàng Văn L là người cho Hoàng Tiến M mượn xe mô tô để đi

thành phố L; anh Hoàng Văn H là người được Hoàng Tiến M nhờ điều khiển xe mô tô chở bị cáo lên thành phố L nhận ma túy; anh Nguyễn Văn H là nhân viên giao nhận hàng của nhà xe G, đã giao nhận hộp giấy bên trong đựng ma túy; anh Lương Văn Tâm là người cho cho Hoàng Tiến M mượn số thuê bao 0366.***.190 để sử dụng; Quá trình điều tra, không có cơ sở xác định được những người nêu trên có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên không xem xét, xử lý.

[12] Bị cáo Đào Quang V khai đã mua ma túy với người đàn ông tại huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên, nhưng không cung cấp được thông tin cụ thể về tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

[13] Quá trình điều tra, Hoàng Tiến M khai đã được mua 01 chỉ ma túy của Đào Quang V vào khoảng tháng 2-2024 với giá 3.500.000 đồng để về sử dụng; số tiền mua ma túy được Hoàng Tiến M nhờ một người đàn ông tên Tuấn, trú tại P, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn chuyển khoản vào tài khoản của Đào Quang V. Tuy nhiên qua đối chất, Đào Quang V không thừa nhận được bán ma túy cho Hoàng Tiến M; đồng thời, không có tài liệu chứng minh giao dịch nhận số tiền nói trên trong tài khoản của Đào Quang V nên không có căn cứ xác định Đào Quang V đã bán ma túy cho Hoàng Tiến M vào thời điểm tháng 02-2024.

[14] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma túy, do đó tịch thu để tiêu hủy cùng toàn bộ vỏ bao gói; viên nén màu xanh không chứa chất ma túy và đồ vật liên quan đến việc sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy gồm 01 hộp giấy màu xanh đen, 01 áo len màu đen - trắng, 01 hộp nhựa màu xanh, 01 cân tiểu ly điện tử màu xám, 01 ống nhựa màu trắng, 01 bình thủy tinh nắp có gắn vòi hút nhựa, 02 liên phiếu gửi hàng không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

[15] Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đỏ có lắp kèm sim số thuê bao 0366.***.190 của bị cáo Hoàng Tiến M và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen xanh lắp sim số thuê bao 0364.795.*** và sim số thuê bao 0387.501.*** của bị cáo Đào Quang V là điện thoại được các bị cáo sử dụng để trao đổi về việc mua bán trái phép chất ma túy; số tiền 1.000.000 đồng do anh Nguyễn Văn H giao nộp là tiền mà Hoàng Tiến M dùng để trả phí vận chuyển chiếc hộp có chứa ma túy, có liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[16] Trong tài khoản số 3511000090***** tại ngân hàng BIDV do chị Hoàng Minh H là chủ tài khoản có số tiền 58.883.062 đồng, trong đó có 35.000.000 đồng là tiền Hoàng Tiến M dùng để mua ma túy với Đào Quang V, được chuyển từ tài khoản số 10187476***** tại ngân hàng Vietinbank của chị Lương Thị Ch và tài khoản số 103871497***** tại ngân hàng Vietinbank của chị Lương Thị Y đến tài khoản số 3511000090***** tại ngân hàng BIDV của chị Hoàng Minh Huệ, do đó tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 35.000.000 đồng trong tài khoản; số tiền 15.100.000 đồng, 01 túi xách giả da màu đỏ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng lắp sim điện thoại số 0392.167.*** tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Đào Quang V là tiền và tài sản của chị Hoàng

Minh H, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho chị Hoàng Minh H.

[17] 01 căn cước công dân số ****90002444 mang tên Hoàng Tiến M là giấy tờ tùy thân nên trả lại cho bị cáo; số tiền 80.000 đồng thu giữ của bị cáo Hoàng Tiến M, không có căn cứ xác định có liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[18] 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo lắp sim thuê bao số 0973422*** là điện thoại của chị Lường Thị Y, không có căn cứ chứng minh có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho chị Lường Thị Y.

[19] Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, biển kiểm soát 12**-199.14 của anh Hoàng Văn L cho Hoàng Tiến M mượn để đi thành phố L, nhưng anh Hoàng Văn L không biết bị cáo sử dụng để đi nhận ma túy nên trả lại xe cho anh Hoàng Văn L.

[20] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên mỗi người phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[21] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Quang V;

Căn cứ điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Tiến M;

Căn cứ khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 130; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh

Tuyên bố bị cáo Đào Quang V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Hoàng Tiến M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt

2.1. Xử phạt bị cáo Đào Quang V 17 (Mười bảy) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04-6-2024;

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đào Quang V 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Tiến M 08 (Tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04-6-2024;

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Hoàng Tiến M 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

3. Xử lý vật chứng

3.1. Tịch thu để tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì cũ của Công an thành phố L. Mặt trước có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Ch, Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới; mặt sau có chữ ký của Hoàng Văn D, Trung tá Bé Thị O, Nguyễn Văn L, Dương Trung K và bị can Hoàng Tiến M, các hình dấu tròn của Công an phường T. Bên trong có 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 26,143 gam chất ma túy heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết);

- 01 (một) phong bì cũ của Công an thành phố L. Mặt trước có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Ch, Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới; mặt sau có chữ ký của Hứa Trung T, Trung tá Nguyễn Bích H, Chu Văn S và bị can Đào Quang V, các hình dấu tròn của Công an phường T. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 3,650 gam chất ma túy heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 01 (một) vỏ túi nilon (cũ);

- 01 (một) phong bì cũ của Công an thành phố L ký hiệu 1. Mặt trước có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Ch, Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Mặt sau có chữ ký của Hứa Trung T, Trung tá Nguyễn Bích H, Chu Văn S, Lâm Chấn H và bị can Đào Quang V, các hình dấu tròn của Công an phường T. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 3,363 gam chất ma túy Methaphetamin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết); 01 (một) gói giấy đựng 0,100 gam viên nén màu xanh (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết);

- 01 (một) phong bì cũ của Công an thành phố L ký hiệu 2. Mặt trước có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Ch, Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Mặt sau có chữ ký của Hứa Trung T, Trung tá Nguyễn Bích H, Chu Văn S, Lâm Chấn H và bị can Đào Quang V, các hình dấu tròn của Công an phường T. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 5,071 gam chất ma túy Methaphetamin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết);

- 01 (một) phong bì cũ của Công an thành phố L ký hiệu 3. Mặt trước có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Ch, Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Mặt sau có chữ ký của Hứa Trung T, Trung tá Nguyễn Bích H, Chu Văn S, Lâm Chấn H và bị can Đào Quang V, các hình dấu tròn của Công an phường T. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 0,578 gam chất ma túy heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết);

- 01 (một) hộp giấy màu xanh đen có kích thước 20cm x 7,5cm x 4,5 cm, trên bề mặt in dòng chữ “928 TYPE” và có hình dùi cui điện, dưới đáy hộp có ghi chữ “tâm em 0366.***.190”;

- 01 (một) áo bằng len màu đen - trắng loại hai dây;

- 01 (một) hộp nhựa màu xanh (loại đồ chơi trẻ em);

- 02 (hai) túi nilon màu trắng có cùng kích thước 5,4cm x 08cm;

- 01 (một) ống nhựa màu trắng hình tròn dài 12,5cm;

- 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu xám, kích thước 1,2cm x 4cm x 07cm, mặt sau có in dòng chữ Item No Mini 2-200 200gx 0,01g CE1 x CR2032 Battery;

- 01 (một) bình thủy tinh nắp có gắn vòi hút nhựa;

- 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước 07cm x 11cm bên trong chứa 30 (ba mươi) túi nilon màu trắng kích thước 1,7cm x 2,2cm;

- 01 (một) phiếu gửi hàng (Liên 1: Lưu hành nội bộ) ngày 04/6/2024. Số VL0001200 của Công ty TNHH MTV G LS. Trên phiếu có ghi chữ: Người gửi, số điện thoại 0364.795.***; Người nhận: số điện thoại 0366.***.190;

- 01 (một) phiếu gửi hàng (Liên 2: Khách hàng) ngày 04/6/2024. Số VL0001200 của Công ty TNHH MTV G LS. Trên phiếu có ghi chữ: Người gửi, số điện thoại 0364.795.***; Người nhận: ký tên “Mạnh” có số điện thoại 0366.***.190.

3.2. Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đỏ, số Imei: 353419043566392, lắp kèm sim số thuê bao 0366.***.190 trên bề mặt sim có in dãy số ***4048000917334861 (máy cũ đã qua sử dụng) của Hoàng Tiến M;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen xanh, có số Imei 1: 355157586816406, lắp sim số thuê bao 0364.795.*** trên bề mặt sim in dãy số ***4048000912558025 (SIM 1) và sim số thuê bao 0387.501.*** trên bề mặt sim in dãy số ***4048000386702422 (SIM 2), (máy cũ đã qua sử dụng) của Đào Quang V;

- Số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền Việt Nam do anh Nguyễn Văn H giao nộp.

3.3. Tài sản trả lại:

- Trả lại bị cáo Hoàng Tiến M: 01 (một) căn cước công dân số ****90002444 mang tên Hoàng Tiến M, cấp ngày 25-4-2021; và số tiền 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng), nhưng tạm giữ số tiền 80.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại chị Hoàng Minh H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, lắp kèm sim số thuê bao 0392.167.*** trên sim có in dòng số ***4048000901554091 (máy cũ đã qua sử dụng); 01 (một) túi xách giả da màu

đỏ, có quai đeo, có kích thước 26cm x 11cm x 13,5 cm; và số tiền 15.100.000 đồng (Mười lăm triệu một trăm nghìn đồng);

- Trả lại chị Lường Thị Y 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xanh, có số Imei 1: 869474053690597, Imei 2: 869474053690589, lắp kèm sim số thuê bao 0973.422.*** trên sim có in dãy số ***4048000921201844 (máy cũ đã qua sử dụng);

- Trả lại anh Hoàng Văn L: 01 (một) chiếc xe mô tô có biển kiểm soát 12** – 199.14; Loại xe: Hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Yamaha, Số loại: Jupiter FI, Màu sơn: đen, Số máy: E3S1E 130034, số khung: RLCUE1340KY092371, năm sản xuất 2019 tình trạng xe cũ đã qua sử dụng.

3.4. Hủy biện pháp phong tỏa tài khoản tại Lệnh phong tỏa tài khoản số 543/LPT-CSĐT ngày 10-6-2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L;

Tịch thu 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) trong tổng số tiền 58.883.062 đồng (Năm mươi tám triệu tám trăm tám mươi ba nghìn không trăm sáu mươi hai đồng) trong tài khoản số 3511000090**** tại ngân hàng BIDV do chị Hoàng Minh H là chủ tài khoản để sung ngân sách nhà nước.

(Vật chứng là đồ vật hiện đang tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23-01-2025; số tiền 16.180.000 đồng, gồm 1.000.000 đồng tịch thu để sung ngân sách, 15.100.000 đồng trả lại chị Hoàng Minh H và 80.000 đồng trả lại bị cáo Hoàng Tiến M nhưng tạm giữ để thi hành án hiện gửi tại tài khoản số 3949.0.1054441.00000 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn theo Ủy nhiệm chi lập ngày 22-01-2025).

4. Án phí: Bị cáo Đào Quang V và Hoàng Tiến M mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Đào Quang V, bị cáo Hoàng Tiến M và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Bản án được giao hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- CQ CSĐT CA tỉnh Lạng Sơn;
- CQ THAHS CA tỉnh Lạng Sơn;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo, người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, THS, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Lê Hường